

Danh sách model được sử dụng

Phụ tùng	Mô tả	Model	Tên mô tả	Bản vẽ	Số lượng
911107-6	Vít đầu dùi M4X8	1600	Power Planer	001	2
911107-6	Vít đầu dùi M4X8	9803	T.C.T. Saw Blade Sharpener	142-1	1
911107-6	Vít đầu dùi M4X8	GB602	Bench Grinder	008	4
911107-6	Vít đầu dùi M4X8	GB602	Bench Grinder	014	2
911107-6	Vít đầu dùi M4X8	GB602	Bench Grinder	080	2
911107-6	Vít đầu dùi M4X8	GB602	Bench Grinder	085	4
911107-6	Vít đầu dùi M4X8	GB602W	Bench Grinder	008	4
911107-6	Vít đầu dùi M4X8	GB602W	Bench Grinder	014	2
911107-6	Vít đầu dùi M4X8	GB602W	Bench Grinder	080	2
911107-6	Vít đầu dùi M4X8	GB602W	Bench Grinder	085	4
911107-6	Vít đầu dùi M4X8	GB801	Bench Grinder	011	4
911107-6	Vít đầu dùi M4X8	GB801	Bench Grinder	094	4

Ngày in 24/07/2026



Tài liệu được tổng hợp bởi đội ngũ kỹ thuật của **NPOWER** Bản quyền nội dung thuộc về **MAKITA**
www.npower.com.vn Powered by **NAVITECH** | www.navitech.co